

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 50/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt các điểm đầu nối vào các quốc lộ trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017, số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020, số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 18/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các điểm đầu nối vào các quốc lộ qua địa bàn tỉnh Kon Tum, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Danh mục các điểm đầu nối vào Đường Hồ Chí Minh; Quốc lộ 14C; Quốc lộ 24; Quốc lộ 40 và Quốc lộ 40B qua địa bàn tỉnh Kon Tum (có Phụ lục kèm theo). Tổng số điểm đầu nối 255 điểm (bao gồm các điểm đầu nối đường nhánh và các điểm đầu nối cửa hàng xăng dầu), trong đó:

a) Đường Hồ Chí Minh (Km1407+250 - Km1563+250) dài 156Km: Có 104 vị trí đầu nối gồm: 44 điểm bên trái, 45 điểm bên phải và 15 ngã tư.

b) Quốc lộ 14C (Km0 - Km106+800) dài 106,8Km: Có 43 vị trí đầu nối, gồm: 17 điểm bên trái, 13 điểm bên phải và 13 ngã tư.

c) Quốc lộ 24 (Km69 - Km168+200) dài 99,2Km: Có 60 vị trí đầu nối, bao gồm: 24 điểm bên trái, 25 điểm bên phải và 11 ngã tư.

d) Quốc lộ 40 (Km0 - Km21+526) dài 21,526Km: Có 13 vị trí đầu nối, bao gồm: 07 điểm bên trái, 05 điểm bên phải và 01 ngã tư.

đ) Quốc lộ 40B (Km147+431 - Km205+440) dài 58,009Km: Có 35 vị trí đầu nối, bao gồm: 15 điểm bên trái, 15 điểm bên phải và 05 ngã tư.

2. Về quy mô, hình thức nút giao thông

a) Đối với các nút giao thông hiện có: Được tổ chức giao thông theo hình thức đồng mức đảm bảo theo Tiêu chuẩn TCVN 4054:2005 Đường ô tô - Tiêu chuẩn thiết kế.

b) Đối với các nút giao thông được xây dựng mới: Phải được thiết kế, xây dựng cùng hệ thống đường gom theo quy định.

3. Công tác quản lý các điểm đầu nối

a) Việc kết nối hệ thống giao thông nội bộ trong các khu công nghiệp, khu dân cư, khu thương mại - dịch vụ và các đường ngang khác vào quốc lộ phải thông qua các điểm đầu nối tại các vị trí danh mục trên.

b) Phải xây dựng đường gom (nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ) để gom các đường ngang ở lân cận đến điểm đầu nối gần nhất trong danh mục trên trước khi vào quốc lộ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh về tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, trình tự phê duyệt điểm đầu nối và các nội dung liên quan trong hồ sơ đề nghị phê duyệt đầu nối.

b) Triển khai công bố, hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung phê duyệt các điểm đầu nối vào các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương và đơn vị có liên quan rà soát, kịp thời tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung các điểm đầu nối vào quốc lộ trong trường hợp cần thiết theo quy định, đảm bảo an toàn giao thông.

2. Các sở, ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện đối với các nội dung có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các quy định của pháp luật hiện hành; cập nhật các điểm đầu nối, bổ sung phương án hệ thống đường gom vào các quy hoạch, kế hoạch có liên quan.

3. Giao Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân quản lý đường nhánh đầu nối vào quốc lộ, được sử dụng điểm đầu nối đã được phê duyệt và tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng, khai thác, bảo trì nút giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch các điểm đầu nối vào các quốc lộ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 4. Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hữu Tháp

Phụ lục
DANH MỤC ĐIỂM ĐẦU NỐI VÀO CÁC QUỐC LỘ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chú thích:

- ĐGQH: Đường gom quy hoạch
- Điểm đầu nối cũ: là điểm đầu nối đã phê duyệt tại Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Điểm đầu nối mới: là điểm đầu nối đã được phê duyệt bổ sung hoặc chấp thuận phê duyệt bổ sung.

I. Bảng số 01: Danh mục các điểm đầu nối vào đường Hồ Chí Minh

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
Điểm đầu	Giáp tỉnh Quảng Nam	Km1407+250					
1	Quy hoạch cửa hàng xăng dầu, huyện Đăk Glei	Km1412+712		x	x		
2	Cửa hàng xăng dầu Số 1 (Trạm dừng nghỉ Đăk Man Km1414+558)	Km1414+558	x			x	Công văn số 9560/BGTVT-KCHT ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải
3	Đường vào thôn Măng Khênh (vị trí đầu nối ĐGQH 1)	Km1416+110	x		x		
4	Đường huyện ĐH.81 (vị trí đầu nối ĐGQH 2)	Km1416+550		x	x		
5	Đường tránh nạn đèo Lò Xo	Km1419+440		x	x		
6	Đường lán nhựa vào thôn Măng Khênh	Km1420+520	x		x		
7	Đường giao thông nông thôn Đông Nay (vị trí đầu nối ĐGQH 3)	Km1421+860		x	x		
8	Đường lán nhựa vào thôn Đông Lộc 2	Km1423+450	x		x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
9	Đường tỉnh 673 đi xã Ngọc Linh	Km1424+530	x		x		
10	Đường nội thôn Đông Lộc	Km1426+335		x	x		
11	Đường quy hoạch cửa hàng xăng dầu, huyện Đăk Glei	Km1428+050		x	x		
12	Đường đi khu sản xuất Đăk Nớ	Km1429+200	x		x		
13	Đường vào thôn Đăk Nớ (dùng chung với đường vào cửa hàng xăng dầu Bắc Kon Tum)	Km1432+780	x		x		
14	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn II	Km1434+850	x		x		
15	Đường đi thôn Đăk Tráp	Km1436+150		x	x		
16	Đường A Khanh (Đường DH.83)	Km1437+525		x	x		
17	Đường trục chính đô thị (vị trí đường Lê Văn Hiến)	Km1437+820	x		x		
18	Cửa hàng xăng dầu Số 10 (đường vào Trung tâm thương mại theo quy hoạch)	Km1438+235	x		x		
19	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn II	Km1439+470	x	x	x		
20	Đường đi Nhà Rông thôn Long Nang (vị trí đầu nối ĐGQH 7)	Km1439+885		x	x		
21	Đường lên trạm Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	Km1442+340		x	x		
22	Đường đi khu sản xuất Đăk Poi (Mỏ đá cũ)	Km1442+540		x	x		
23	Đường đi thôn Đăk Chung Trong	Km1446+330		x	x		
24	Đường nội thôn Đăk Năng	Km1446+850	x		x		
25	Đường vào thôn Đăk Bo	Km1449+880	x		x		
26	Đường nội thôn Đăk Wát (vị trí đầu nối ĐGQH 8)	Km1451+210		x	x		
27	Cửa hàng xăng dầu Quốc Huy	Km1453+350		x		x	Công văn số 177/BGTVT-KCHT ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải
28	Đường ra khu sản xuất thôn Đăk Gô (Tỉnh lộ 678 dự kiến)	Km1453+835	x	x	x		
29	Đường vào thôn Đăk Gô (vị trí đầu nối ĐGQH 10)	Km1456+000		x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
30	Đường đi khu sản xuất Đăk Túc Nhánh 1, cầu qua sông kết nối với đường Hồ Chí Minh	Km1457+460	x		x		
31	Đường tỉnh 678 kéo dài (<i>dự kiến</i>)	Km1458+000	x		x		
32	Đường đi Khu tái định cư Đăk Sút	Km1458+870		x	x		
33	Đường vào thôn Lanh Tôn (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 11</i>)	Km1461+160		x	x		
34	Cửa hàng xăng dầu Quốc Huy	Km1463+420	x		x		
35	Đường ra khu sản xuất (<i>đường Hồ Chí Minh cũ</i>)	Km1464+410	x		x		
36	Đường đi xã Đăk Ang (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 13</i>)	Km1465+470	x		x		
37	Đường vào thôn Đăk Giác	Km1466+200	x		x		
38	Đường giao thông nông thôn Đăk Nai	Km1466+695		x	x		
39	Đường vào thôn Long Zôn	Km1467+240	x		x		
40	Đường vào khu dân cư thôn Nông Nhảy 3 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 15</i>)	Km1469+640		x	x		
41	Cửa hàng xăng dầu Hương Sơn số 3	Km1471+300	x		x		
42	Đường vào trung tâm cụm xã Đăk Dục	Km1471+710		x	x		
43	Đường vào thôn Nông Kon (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 17</i>)	Km1474+080		x	x		
44	Đường vào thôn Lộc Nông (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 18</i>)	Km1475+250	x		x		
45	Đường vào thôn Dục Nội (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 19</i>)	Km1475+710		x	x		
46	Cửa hàng xăng dầu Tuấn Nam	Km1477+400	x		x		
47	Đường vào trung tâm UBND xã Đăk Nông (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 20,21</i>)	Km1478+020	x		x		
48	Đường ra khu sản xuất thôn Nông Nội (<i>ĐH.78 kéo dài</i>)	Km1479+480	x		x		
49	Đường vào thôn Chả Nội 2	Km1481+370		x	x		
50	Đường vào thôn Quảng Nông	Km1482+600		x	x		
51	Đường vào nhà máy tinh bột sắn, nhà máy chế biến mủ cao su	Km1483+540	x		x		
52	Đường đi Đăk Tô, đường N5,NT18	Km1485+000	x	x	x		
53	Đường Phạm Văn Đồng (<i>vào Ủy ban nhân dân huyện</i>)	Km1485+850	x	x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
	<i>mới</i>)						
54	Đường Nguyễn Sinh Sắc (<i>vòng xuyên quy hoạch - dự kiến</i>)	Km1487+190	x	x	x		
55	Đường Trần Hưng Đạo, Đường Hùng Vương (<i>Quốc lộ 14C</i>)	Km1488+400	x	x	x		
56	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn I	Km1489+570	x		x		
57	Cây xăng dầu Đức Lương	Km1489+750	x		x		
58	Đường vào khu dân cư thôn 5	Km1491+640	x		x		
59	Đường ra khu sản xuất thôn 5 (nhánh 1)	Km1492+800		x	x		
60	Đường ra khu sản xuất thôn 5 (nhánh 2)	Km1495+100		x	x		
61	Đường ra khu sản xuất (<i>quy hoạch đi xã Ngọc Tú</i>)	Km1495+820	x		x		
62	Đường vào thôn Đăk Ri Peng	Km1498+710		x	x		
63	Đường vào thôn 3	Km1500+290	x		x		
64	Đường vào thôn Đăk Ri Jốp (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 24</i>)	Km1500+740		x	x		
65	Đường vào Trung đoàn 24 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 22</i>)	Km1502+290	x		x		
66	Đường vào cây xăng 111	Km1502+370	x		x		
67	Nhà máy mỳ xã Tân Cảnh (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 26</i>)	Km1504 +160		x	x		
68	Đường vào cây xăng Nam Phúc	Km1504+320		x	x		
69	Đường đi khu sản xuất thôn 1	Km1504+440	x		x		
70	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn II	Km1504+700		x	x		
71	Đường quy hoạch (<i>tuyến 3</i>)	Km1506+010		x	x		
72	Đường quy hoạch	Km1507+010		x	x		
73	Giao với đường Quốc lộ 40B (<i>đường Tỉnh lộ 672 cũ</i>)	Km1508+000	x		x		
74	Đường Chu Văn An, đường Âu cơ	Km1509+240	x	x	x		
75	Đường tái định cư thủy điện Plei Krong (<i>đường Trường Chinh</i>)	Km1511+535	x	x	x		
76	Đường vào nghĩa trang nhân dân thôn 3 (<i>giáp ranh giới thị trấn Đăk Tô</i>)	Km1512+750		x	x		
77	Đường vào Trường Tiểu Học Nguyễn Khuyến (<i>Chu</i>	Km1514+115		x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
	<i>Văn An cũ</i> - vị trí đầu nối ĐGQH 29						
78	Đường nhánh số 2 vào thôn 2, xã Diên Bình - vị trí đầu nối ĐGQH 30	Km1514+ 610	x		x		
79	Đường ra khu sản xuất đất xã (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 31</i>)	Km1516 +190	x		x		
80	Đường vào thôn 1 - nhánh 2 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 32</i>)	Km1516 + 255		x	x		
81	Đường vào thôn 4 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 32</i>) (<i>đường giữa 2 thôn</i>)	Km1517+ 205		x	x		
82	Đường vào khu tái định cư thôn 8 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 32</i>) (<i>nhánh số 4</i>)	Km1519+500		x	x		
83	Cửa hàng xăng dầu Đắk Hring	Km1520+500	x		x		
84	Tỉnh lộ 677 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 35</i>)	Km1520+770	x		x		
85	Đường vào thôn 12 (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 36</i>)	Km1521+030		x	x		
86	Đường vào trường THPT Nguyễn Du (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 35</i>)	Km1523+250	x		x		
87	Đường vào đập thủy lợi Đắk Mar	Km1524+900	x		x		
88	Đường vào Rừng đặc dụng Đắk Uy	Km1526+470		x	x		
89	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn II	Km1527+350	x	x	x		
90	Đường Lê Hồng Phong (<i>đường huyện 42</i>)	Km1528+500	x	x	x		
91	Cửa hàng xăng dầu số 07	Km1530+000	x		x		
92	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	Km1530+130	x	x	x		
93	Đường Quang Trung	Km1531+780		x	x		
94	Đường tỉnh 671	Km1532+720	x		x		
95	Đường vào thôn 5, xã Hà Mòn	Km1532+950		x	x		
96	Đường tránh Hồ Chí Minh giai đoạn II, đường đi lên Nghĩa trang liệt sĩ huyện Đắk Hà	Km1533+900	x	x	x		
97	Đường vào Chùa Khánh Phước	Km1535+200	x		x		
98	Đường vào thôn 3, vào nghĩa trang nhân dân (<i>vị trí</i>	Km1537+470	x	x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
	<i>ĐGQH 37)</i>						
99	Cửa hàng xăng dầu QH xã Đăk La, huyện Đăk Hà	Km1537+700		x	x		
100	Đường đi vào thôn 1A (<i>vị trí đầu nối ĐGQH 40 xã Đăk La</i>)	Km1539+570		x	x		
101	Dự kiến Đường tỉnh 680	Km1541+310	x	x	x		
102	Đường vào lô cao su (<i>công chính Nghĩa trang</i>)	Km1542+220		x	x		
103	Đường tránh phía Tây, Đông	Km1542+750	x	x		x	Công văn số 1704/UBND-HTKT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh
104	Đường tránh Đông thành phố, Đường tránh Tây thành phố	Km1562+250	x		x		
Điểm cuối	Giáp tỉnh Gia Lai	Km1563+250					

II. Bảng số 02: Danh mục các điểm đầu nối vào Quốc lộ 14C

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
Điểm đầu	Giao đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 40	Km0+000					
1	Đường ĐH.76 (<i>đi xã Đăk Xú</i>)	Km1+400	x	x	x		
2	Đường ĐH.71 (<i>đi xã Bờ Y</i>)	Km3+550	x	x	x		
3	Trường tiểu học	Km5+280	x		x		
4	Đường vào thôn Ngọc Tặng 2	Km7+030		x	x		
5	Đường vào Ủy ban nhân dân xã Đăk Kan	Km8+500	x		x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
	<i>(ĐGQH 3)</i>						
6	Đường vào khu trung tâm xã Đăk Kan <i>(đầu ĐGQH 4)</i>	Km8+890	x		x		
7	Đường vào khu sản xuất, khu dân cư <i>(đầu ĐGQH 5 bên phải)</i>	Km11+080	x	x	x		
8	Đường đi xã Rờ Koi <i>(ĐH 12)</i>	Km13+000	x		x		
9	Đường vào lô cao su	Km16+400		x	x		
10	Đường vào lô cao su	Km16+800	x		x		
11	Đường tỉnh 675	Km18+350	x		x		
12	Đường vào đồn Biên phòng 705	Km31+650		x	x		
13	Đường tỉnh 674	Km43+550	x		x		
14	Đầu đường gom QH 6	Km44+010	x	x	x		
15	Đường vào đội 4 <i>(cuối ĐGQH 6)</i>	Km44+900	x	x	x		
16	Đầu đường gom QH 7	Km46+210	x	x	x		
17	Đường gom QH 7	Km48+410	x	x	x		
18	Đường nội làng Kdin <i>(cuối ĐGQH 7)</i>	Km48+820	x	x	x		
19	Cửa hàng xăng dầu Trí Linh xã Mo Rai	Km50+100		x	x		
20	Đường vào làng Kdin <i>(đầu ĐGQH 8)</i>	Km50+280	x	x	x		
21	Đường vào đồn biên phòng 709 <i>(cuối ĐGQH 8)</i>	Km51+950	x	x	x		
22	Đường liên thôn IA Tri, IA Rên, IA Boong	Km54+250	x	x	x		
23	Đường N1 - Khu giãn dân Làng Xốp	Km56+220		x		x	Công văn số 595/BGTVT-KCHT ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải
24	Đường vào lô cao su đội 10 <i>(cuối đường gom QH 9) ĐH 18</i>	Km59+660	x	x	x		
25	Đường vào lô cao su đội 10, Công ty 78	Km61+500		x	x		
26	Đường vào lô cao su đội 10, Công ty 78	Km62+120	x		x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
27	Đường Lâm Nghiệp	Km62+440		x	x		
28	Đường vào lô cao su	Km74+400	x		x		
29	Đường vào lô cao su đội 1	Km76+600	x		x		
30	Đường vào lô cao su đội 1	Km77+090		x	x		
31	Đường vào lô cao su nông trường suối Cát	Km78+650	x		x		
32	Quy hoạch xăng dầu	Km80+000		x	x		
33	Đường vào lô cao su nông trường suối Cát	Km80+740	x		x		
34	Đường đi đồn biên phòng 711 mới	Km81+200		x	x		
35	Đường vào Trụ sở huyện	Km87+350	x		x		
36	Quy hoạch xăng dầu 4	Km91+300	x		x		
37	Đường vào lô cao su	Km93+150		x	x		
38	Đường tỉnh 675A	Km97+970	x	x	x		
39	Đường vào lô cao su	Km101+500		x	x		
40	Đường vào lô cao su	Km102+500	x		x		
41	Đường vào đập thủy điện Sê San 4	Km104+200	x		x		
42	Đường vào nhà máy điện Sê San 4	Km105+950	x		x		
43	Đường vào đồn biên phòng 715	Km106+100		x	x		
Điểm cuối	Giáp tỉnh Gia Lai	Km106+800					

III. Bảng số 03: Danh mục các điểm đầu nối vào Quốc lộ 24

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
Điểm đầu	Giáp tỉnh Quảng Ngãi	Km69+000					
1	Ngã ba thôn Măng Ta, xã Pờ Ê (thôn 7)	Km71+245		x	x		
2	Quy hoạch xăng dầu xã Pờ Ê	Km74+000		x	x		
3	Ngã ba đường vào thôn Vi Tàu (thôn 3)	Km74+230	x		x		
4	Đường vào thủy điện Pờ Ê	Km77+890		x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí dấu nối		Điểm dấu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
5	Ngã ba đường vào thôn 4	Km79+500		x	x		
6	Ngã ba đường vào thôn Vi Lây 1 (vào thôn 1)	Km79+540	x		x		
7	Ngã ba vào thôn Kon Klung (thôn 11)	Km82+810		x	x		
8	Đường ra khu sản xuất	Km82+830	x		x		
9	Đường vào thôn 9 xã Hiếu	Km85+080		x	x		
10	Nga ba đường vào thôn Đăk Xô xã Hiếu	Km89+720	x		x		
11	Đường vào trường mầm non xã Hiếu	Km89+850		x	x		
12	Cửa hàng xăng dầu xã Hiếu (dự kiến)	Km91+000	x		x		
13	Ngã ba đường đi vào thôn Đăk Blom (thôn 3)	Km91+620		x	x		
14	Ngã tư đường Trường Sơn Đông	Km94+620	x	x	x		
15	Đường vào thôn Vi Glong (thôn Ngọc Tem cũ)	Km96+060		x	x		
16	Ngã ba thôn Kon Leng 1, xã Đăk Long	Km103+540		x	x		
17	Ngã ba UBND xã Đăk Long	Km103+610	x		x		
18	Ngã ba đường thôn Kon Chôt, Kon Xú, Kon Plông	Km104+250		x	x		
19	Ngã ba đường vào thôn Kon Ke 2	Km109+650		x	x		
20	Cửa hàng xăng dầu xã quy hoạch, thị trấn Kon Plông	Km110+200		x	x		
21	Đường đất vào bãi cát	Km111+120		x	x		
22	Ngã ba đường nội huyện (đường tránh Quốc lộ 24)	Km112+800	x		x		
23	Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng Đông Nam	Km113+450	x			x	Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh
24	Ngã ba đường nội huyện (đường đi Thác Pa Sỷ)	Km114+600	x	x	x		
25	Ngã ba đường nội huyện	Km115+980	x		x		
26	Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng Đông Nam	Km116+300	x			x	Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Ủy

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
							ban nhân dân tỉnh
27	Ngã ba đường nội huyện (vào hồ Đăk Ke)	Km117+050	x	x	x		
28	Ngã ba Quốc lộ 24 mới (tránh đèo Măng Đen)	Km118+250	x	x	x		
29	Đường vào thôn 8 thị trấn Đăk Rve	Km127+860	x		x		
30	Đường vào Ủy ban nhân dân huyện	Km128+950	x		x		
31	Đường vào chợ Kon Rẫy	Km129+130		x	x		
32	Đường Quốc lộ 24 cũ vào trung tâm thị trấn Đăk Rve	Km130+120	x		x		
33	Đường đi thôn 5, Kon Du, xã Tân Lập	Km131+950	x		x		
34	Đường lên thác Đăk SNghe	Km132+550		x	x		
35	Đường đi thôn 6, xã Tân Lập	Km137+570	x		x		
36	Đường đi thôn 3, xã Tân Lập	Km137+680		x	x		
37	Cửa hàng xăng dầu Kon Rẫy - PV Oil	Km138+050		x	x		
38	Đường quy hoạch khu dân cư (vào chi nhánh ngân hàng chính sách)	Km139+100	x	x	x		
39	Đường tỉnh 677 đi xã Đăk Kôi	Km140+100		x	x		
40	Đường đi thôn 9 làng Kon SRệt	Km141+160		x	x		
41	Đường vào trường THCS Đăk Ruông	Km141+540	x		x		
42	Cửa hàng xăng dầu số 10, xã Đăk Ruông	Km142+240	x		x		
43	Đường đi làng Kon Tuh (đường vào thôn Kon Năng)	Km142+750	x		x		
44	Đường vào làng Kon SMôn	Km144+330	x		x		
45	Đường vào suối cầu 23	Km146+220	x		x		
46	Đường đi Khu sản xuất thôn 1, 2, xã Đăk Tờ Re	Km147+030		x	x		
47	Đường đi thôn 12, xã Đăk Tờ Re	Km147+810	x		x		
48	Đường vào Thôn 5, Kon KLong, xã Đăk Tờ Re	Km151+020		x	x		
49	Đường vào lô cao su	Km152+530		x	x		
50	Đường đi Khu sản xuất thôn 7, xã Đăk Tờ Re	Km153+660	x		x		
51	Đường vào Thôn 8, xã Đăk Tờ Re	Km154+900	x	x	x		
52	Đường vào lô cao su thôn 9 (vị trí đầu nối ĐGQH 18)	Km156+540		x	x		
53	Vị trí giao với đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2	Km164+240	x	x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
54	Đường vào thôn Kon Rơ Lang	Km162+120	x	x	x		
55	Cửa hàng xăng dầu Quang Thành	Km163+650		x		x	Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh
56	Đường Quốc lộ 24 cũ đi Thành phố Kon Tum (<i>Bệnh viện 24</i>)	Km163+900	x		x		
57	Đường Trần Văn Hai	Km165+280	x		x		
58	Đường vào phường Trường Chinh	Km166+100	x	x	x		
59	Đường Hàm Nghi	Km167+380	x	x	x		
60	Đường Sur Vạn Hạnh	Km167+685	x	x	x		
Điểm cuối	Giao đường Hồ Chí Minh	Km168+200					

IV. Bảng số 04: Danh mục các điểm đầu nối vào Quốc lộ 40

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
Điểm đầu	Giao đường Hồ Chí Minh và Quốc lộ 14C	Km0+000					
1	Đường ĐH.77	Km1+900		x	x		
2	Đường quy hoạch phường Đăk Xú	Km3+055		x	x		
3	Đường vào khu dân cư	Km4+620	x		x		
4	Đường vào khu dân cư thôn Ngọc Tiền	Km6+250	x		x		
5	Đường vào khu dân cư thôn Ngọc Hải	Km7+970	x		x		

6	Đường quy hoạch phường Đắk Xú - Nút giao (vòng xuyên)	Km8+850	x	x	x		
7	Đường vào khu dân cư thôn Đắk Mế	Km9+050	x		x		
8	Cửa hàng xăng dầu dự kiến	Km10+200		x	x		
9	Đường vào khu dân cư Tà Ka	Km10+926	x		x		
10	Đường vào khu dân cư thôn Iệc	Km12+600		x	x		
11	Nút giao - đường khu kinh tế Pờ Y	Km13+100	x		x		
12	Đường D4	Km18+350		x	x		
13	Đường D1	Km18+850	x		x		
Điểm cuối	Trung tâm kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y	Km20+000					

V. Bảng số 05: Danh mục các điểm đầu nối vào Quốc lộ 40 B

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
Điểm đầu	Giáp tỉnh Quảng Nam	Km147+431					
1	Đường đi khu sản xuất Đắk Kinh 1	Km154+070	x		x		
2	Đường đi thôn Đắk Xia	Km154+450		x	x		
3	Đường vào thủy điện Đắk Lây	Km159+297		x	x		
4	Đường Tỉnh lộ 672	Km161+065		x	x		
5	Đường Tu Mơ Rông-Ngọc Yêu	Km163+247	x		x		
6	Đường đi làng Long Leo	Km165+180	x		x		
7	Đường đi làng Long Leo	Km165+909		x	x		
8	Đường đi làng Tu Mơ Rông	Km167+871		x	x		

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí đầu nối		Điểm đầu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
9	Đường vào làng Tu Cấp	Km168+254	x		x		
10	Đường đi 4 xã phía Tây	Km173+258		x	x		
11	Đường vào thôn Đăk Siêng	Km174+542	x		x		
12	Đường vào thôn Tu Mơ Rông	Km174+830		x	x		
13	CHXD dự kiến số 4	Km171+000	x		x		
14	Đường đi thủy điện Đăk Psi 3,4	Km178+900	x		x		
15	Đường Nam Quảng Nam (đoạn tránh đèo Tu Mơ Rông)	Km180+940	x		x		
16	Đường vào làng Đăk Hà	Km181+580		x	x		
17	Đường ra khu sản xuất	Km183+180	x	x	x		
18	Đường Nam Quảng Nam (đoạn tránh đèo Tu Mơ Rông)	Km187+830	x		x		
19	Đường vào thôn Đăk Mông, Đăk Hà	Km188+190		x	x		
20	Trái đường vào chợ trung tâm xã Đăk Trăm, Đường vào tỉnh lộ 678;	Km189+750	x	x	x		
21	Cây xăng thôn Đăk Rô Gia, phải Đường vào thôn Đăk Rô Gia	Km190+750	x	x	x		
22	Đường vào thôn Đăk Rô Gia (tuyến 1)	Km191+540		x	x		
23	Đường ra khu sản xuất	Km192+370	x		x		
24	Đường ra khu sản xuất thôn Đăk Dring	Km194+310	x		x		
25	Đường vào mỏ đá Ngọc Tụ	Km195 + 970		x	x		
26	Đường ĐH 53	Km197+870		x			
27	Đường vào nghĩa trang nhân dân xã Kon Đào	Km198+400	x		x		
28	Đường vào khu sản xuất thôn 2	Km198+820		x	x		
29	Đường ĐH51 (đi xã Văn Lem)	Km 200+950	x			x	Điều chỉnh vị trí Km199+124 theo Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban

STT	Tuyến giao cắt	Lý trình	Vị trí dấu nối		Điểm dấu nối		Ghi chú
			Trái	Phải	Cũ	Mới	
							nhân dân tỉnh
30	Cửa hàng xăng dầu Thanh Nhàn; bên cạnh đường đi cánh đồng thôn 1	Km 201+850		x	x		
31	Đường vào đập thủy lợi	Km202+780	x		x		
32	Đường vào làng Kon Cheo	Km203+260		x	x		
33	Đường Lý Nam Đế, Hội trường khối; điểm trường mầm non bình minh	Km204+100	x	x	x		
34	Đường Ngô Đức Đệ	Km204+610	x	x	x		
35	Đường Lê Quý Đôn	Km204+880	x		x		
Điểm cuối	Giao đường Hồ Chí Minh	Km205+440					